



theo đúng hướng dẫn và chỉ đạo của Bộ Công an – Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

Căn cứ Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh, các Sở thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã tổ chức triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về các nội dung của Đề án 06/CP và các tiện ích của Đề án 06/CP mang lại. Đồng thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, đoàn thể và UBND cấp xã tập trung nguồn nhân lực triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06/CP, như: Triển khai thực hiện các thông báo kết luận chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam và kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh – Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh về các nhiệm vụ của Đề án 06/CP; Triển khai thi hành Luật Cư trú năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Triển khai Nghị định 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 về định danh và xác thực điện tử; triển khai thực hiện cao điểm “90 ngày, đêm” triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022 và tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP...

## **II. KẾT QUẢ MỘT SỐ MẶT CÔNG TÁC**

### **1. Đối với các Sở thuộc tỉnh**

#### **1.1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Kết quả rà soát hệ thống kỹ thuật triển khai thực hiện Đề án 06/CP: Cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật về hạ tầng công nghệ thông tin theo Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (*Phiên bản 1.0*). Tuy nhiên vẫn còn một số hạng mục chưa đảm bảo theo yêu cầu cần khắc phục. Ngay sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí 03 tỷ đồng Sở đã phối hợp các đơn vị liên quan hoàn tất các thủ tục pháp lý đầu tư, mua sắm thiết bị và triển khai các giải pháp khắc phục, nâng cấp hệ thống thông tin (dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2022).

- Về tình hình kết quả thực hiện số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và số hóa hồ sơ giải quyết đối với 25 dịch vụ công thiết yếu: Sở Thông tin và Truyền thông đã kết nối và thực hiện số hóa hồ sơ đầu vào và kết quả giải quyết TTHC từ tháng 07/2021 đến nay gồm: (*Thủ tục Khai sinh: trực tiếp 1.016 hồ sơ và qua mạng: 186 hồ sơ; Thủ tục kết hôn: trực tiếp 819 hồ sơ và qua mạng: 167 hồ sơ; Thủ tục Khai tử: trực tiếp 38 hồ sơ và qua mạng 10 hồ sơ và Thủ tục Lý lịch tư pháp: trực tiếp 1.778 hồ sơ và qua mạng 39 hồ sơ*); đồng thời đã kết nối công Dịch vụ công tỉnh với Bộ Tư pháp; Bộ Giao thông vận tải và đang triển khai thực hiện kết nối với Bộ Tài Nguyên và Môi trường.

- Giải pháp tập trung số hoá tạo kho dữ liệu dùng chung, điền thông tin để người dân chỉ phải kê khai 1 lần: Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông chưa xây dựng đề xuất bổ sung kinh phí đầu tư để xây dựng kho dữ liệu dùng chung, điền thông tin để người dân chỉ phải kê khai 1 lần.

#### **1.2. Sở Tư pháp**

- Kết quả triển khai 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP: Tổng số dịch vụ công giải quyết theo thẩm quyền 06/25 dịch vụ, kết quả cụ thể: Đăng ký khai sinh: 2.610/ 9.352 trường hợp (đạt 28%); Đăng ký khai tử: 111/4.227 trường hợp (đạt 2,7%); Đăng ký kết hôn: 1.698/5.044 trường hợp (đạt 33,6%); Liên thông Đăng ký Khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí: chưa phát sinh; Liên thông

Đăng ký Khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi: 8.166/9352 trường hợp (đạt 87%); Cấp Phiếu lý lịch tư pháp: 276/3901 trường hợp (đạt 7%).

- Kết quả triển khai thực hiện số hoá hộ tịch: Thực hiện Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, Quyết định số 2173/QĐ-BTP ngày 11/12/2015 của Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc” và Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc số hóa Sổ hộ tịch; ngày 11/06/2020, Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 2073/KH-UBND về thực hiện số hoá dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; theo đó, việc số hoá sổ hộ tịch sẽ được thực hiện trong 02 năm: 2021 và 2022. ***Tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực hiện được. Nguyên nhân do kinh phí phục vụ số hóa dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch lớn, lên đến 17.673.000.000 đồng*** (Mười bảy tỷ, sáu trăm bảy mươi ba triệu đồng), hiện nay Sở Tư pháp đang phối hợp đơn vị có liên quan dự toán lại kinh phí cho phù hợp với điều kiện kinh tế của Tỉnh để kịp thời triển khai công tác số hóa hộ tịch theo quy định.

- Sở Tư Pháp hoàn thiện việc tích hợp các thủ tục thuộc lĩnh vực Hộ tịch và Lý lịch tư pháp lên cổng Dịch vụ công Quốc gia, cụ thể: cấp tỉnh (3/3 TTHC), cấp huyện (16/16 TTHC), cấp xã (23/23 TTHC). Đồng thời, hoàn thiện việc kết nối, liên thông dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công/Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp, bảo đảm đúng tiến độ theo yêu cầu của Đề án 06/CP.

### 1.3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Kết quả triển khai 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP: Tổng số dịch vụ công giải quyết theo thẩm quyền 01/25 dịch vụ, kết quả cụ thể: Tiếp nhận 5.729/5.909 trường hợp, đạt 96,95% thủ tục đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng.

- Kết quả triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến được cung cấp gồm 76 dịch vụ mức độ 3, mức độ 4 đã được tích hợp liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2022 (theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận 429 hồ sơ, trong đó có 97 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 22,6%.

- Kết quả triển khai thu học phí và thực hiện các khoản thu – chi khác không dùng tiền mặt: tổng số tiền thu được là: 7.636.336.009 đồng; Trong đó thu qua các nền tảng ứng dụng chuyên đổi (thanh toán Online, quét thẻ, thu qua quỳ) tổng số tiền là: 1.727.012.315 đồng; đạt 22,6%.

- Kết quả thu thập, hoàn chỉnh thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên trên cơ sở dữ liệu (CSDL) giáo dục đào tạo theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Đối với học sinh các cấp: 114.862/146.747 học sinh, đạt tỷ lệ 78,27%; Đối với CBQL-GV-NV: 9.141/10.304 người, đạt tỷ lệ 88,71%.

#### **1.4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

- Kết quả triển khai 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP: Tổng số dịch vụ công giải quyết theo thẩm quyền 01/25 dịch vụ, kết quả cụ thể: tiếp nhận và giải quyết 09/4.048 trường hợp, đạt 0,22% đối với thủ tục hành chính giải quyết Bảo hiểm thất nghiệp.

- Kết quả thực hiện số hóa thủ tục hành chính bảo hiểm thất nghiệp: là 28.571 hồ sơ, gồm: Giai đoạn I: Từ 2010 đến đầu năm 2017 là 13.052 hồ sơ; Giai đoạn II: Từ 2017 đến đầu năm 2021 là 15.519 hồ sơ.

- Kết quả triển khai thực hiện chi trả chế độ chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt: Hiện nay Bộ, ngành mới triển khai thí điểm tại một số địa phương trên toàn quốc. Tuy nhiên trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện chi trả chế độ chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt tại Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Phước.

- Kết quả hỗ trợ người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg trên địa bàn: 103 lao động với số tiền 166.500.000 đồng.

#### **1.5. Sở Y tế**

- Kết quả thực hiện sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh: Tính đến nay, đã tra cứu thành công 29.253/69.121 trường hợp (đạt 42,32%) trường hợp tra cứu thẻ CCCD gắn chip khám chữa bệnh BHYT tại 78/78 cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả thanh toán điện tử không sử dụng tiền mặt: TTYT Phan Rang – Tháp Chàm đạt 0,049%; BV Đa khoa tỉnh đạt 0,3%; BV Y dược Cổ truyền đạt 0,46%; BV CK Da liễu tâm thần đạt 1,4%; BV Mắt đạt 3,48%; BV Lao và bệnh Phổi đạt 9,4%. Các đơn vị chưa phát sinh: TTYT Huyện Ninh Hải, TTYT Huyện Thuận Bắc, TTYT Huyện Thuận Nam, TTYT Huyện Bác Ái, TTYT Huyện Ninh Sơn, TTYT Huyện Ninh Phước.

- Kết quả triển khai ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”: 613.967/615.231 lượt đạt 99,8%.

- Kết quả xác thực thông tin tiêm chủng lên Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19 là 64.505/105.753 đối tượng cần chỉnh sửa, tỷ lệ đạt 61%.

## **2. Đối với UBND các huyện, thành phố**

### **2.1. Kết quả triển khai thực hiện 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện, cấp xã.**

- Tổng số 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện, cấp xã: 18/25 dịch vụ. Theo báo cáo của các huyện, thành phố tính đến thời điểm kiểm tra đã tiếp nhận: 56.515/136.903 hồ sơ, đạt tỷ lệ 41%. Kết quả tiếp nhận hồ sơ các dịch vụ công cao, tập trung vào dịch vụ công về thông báo lưu trú (đạt 100%), 02 dịch vụ công lĩnh vực điện lực (đạt 100%) các dịch vụ công còn lại có tỷ lệ thấp, chưa đạt yêu cầu đề ra.

Đơn vị có tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ 25 dịch vụ công cao: UBND Tp. Phan Rang – Tháp Chàm (đạt 59%), UBND huyện Ninh Hải (đạt 37%); Đơn vị có tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ 25 dịch vụ công thấp: Bác Ái 0,39%, Ninh Sơn 18,46 %, . Riêng Ninh Phước báo cáo không đầy đủ số liệu phục vụ Đoàn kiểm tra, cụ thể như sau:

STT	Đơn vị	Tổng	Trực tiếp	Trực tuyến	Tỷ lệ (%)	Chưa phát sinh	Ghi chú
1	TP. Phan Rang Tháp Chàm	65.194	27.053	38.141	59%	05	
2	Bác Ái	7.155	7.127	28	0,39%	13	
3	Ninh Sơn	9.112	7.430	1.682	18,46%	10	
4	Ninh Hải	26.311	16.622	9.689	37%	06	
5	Ninh Phước	0	0	298		07	<i>Không báo cáo đầy đủ</i>
6	Thuận Bắc	6.326	4.351	1.975	31%	04	
7	Thuận Nam	22.805	18.103	4.702	21%	05	
8	<b>TỔNG</b>	<b>136.903</b>	<b>80.388</b>	<b>56.515</b>	<b>41%</b>		

- UBND cấp huyện, cấp xã đã chủ động bố trí trụ sở và cán bộ tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa của cấp huyện, cấp xã, cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Có 65/65 UBND cấp xã đã được trang cấp bổ sung 01 máy tính có kết nối Internet phục vụ công tác hướng dẫn đăng ký, sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh – Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh. Qua đó đã hướng dẫn hơn 2.000 lượt người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục Đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh, đăng ký thay đổi hộ kinh doanh, đăng ký cấp lại hộ kinh doanh, đăng ký chấm dứt hộ kinh doanh, đăng ký thường trú, thông báo lưu trú, đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn... Ngoài ra hướng dẫn cho công chức các xã tiến hành đăng nhập, hướng dẫn người dân tạo tài khoản, tiếp nhận hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã bằng hình thức hướng dẫn trực tiếp, qua điện thoại, qua zalo,..

## 2.2. Công tác tuyên truyền

UBND các huyện, thành phố đã chủ động xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức, huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn. Trong đó tập trung tuyên truyền về lợi ích của Đề án 06/CP mang lại; các tiện ích của thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VneID trong giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự... tạo sự lan tỏa, đồng thuận của của người dân và doanh nghiệp.

Công tác tuyên truyền với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, người dân dễ tiếp cận, như: đăng tải hơn 5.000 lượt trên các trang mạng xã hội Zalo, facebook, fanpage với hơn 10.000 lượt like, chia sẻ; định kỳ hàng tuần đưa tin trên hệ thống

loa phát thanh của bộ phận văn hóa, thông tin tại cơ sở; phát hơn 1.500 lượt tờ rơi; lồng ghép tại các cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt chi bộ tại thôn, khu phố hơn 500 lượt với hơn 2.500 lượt người tham gia, pano, áp phích... bước đầu đã đạt được hiệu quả nhất định trong công tác tuyên truyền.

Đơn vị thực hiện tốt: UBND huyện Bắc Ái, Thuận Nam, Thuận Bắc đã chủ động tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn trực tiếp việc tải, sử dụng ứng dụng VneID cho cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, học sinh trên địa bàn; phát 2.053 phiếu khảo sát về nhu cầu sử dụng Dịch vụ công trực tuyến và trải nghiệm của người dân về sử dụng tài khoản Định danh điện tử cho công dân trên địa bàn huyện (Thuận Nam); biên soạn và phát 1.500 tờ rơi tuyên truyền về cài đặt VneID (Thuận Bắc).

### **2.3. Công tác số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

- Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (Tại Bộ phận một cửa cấp bộ, cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022; cấp huyện từ ngày 01/12/2022; cấp xã từ ngày 01/6/2023) theo Kế hoạch 590/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh. Tính đến thời điểm kiểm tra UBND cấp huyện, cấp xã đã triển khai và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện việc số hóa hồ sơ và cập nhật hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống. Tuy nhiên công tác cập nhật hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống của UBND cấp xã chưa được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, kết quả cập nhật còn nhiều hạn chế, chưa bảo đảm tiến độ đề ra (UBND xã Phước Đại, Phước Tân – Bắc Ái; UBND xã Lương Sơn, Hòa Sơn – Ninh Sơn). Bên cạnh đó trang thiết bị phục vụ công tác số hóa tại UBND cấp xã còn nhiều thiếu thốn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ số hóa, làm ảnh hưởng đến tiến độ theo kế hoạch đề ra (máy scan, máy tính cầu hình thấp...)

- Công an các huyện, thành phố đã xây dựng Kế hoạch số hóa hồ sơ thực hiện số hóa hồ sơ cư trú, hồ sơ cấp Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân của lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 247/KH-CAT-PC06 ngày 14/7/2022 của Công an tỉnh. Kết quả, cụ thể như sau:

+ Tổng số hồ sơ cư trú, hồ sơ cấp CCCD/CMND của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH đã nhập trên hệ thống: 182.784/185.978 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,28% (CAH Thuận Bắc, Ninh Sơn, Bắc Ái, đạt 100%; CAH Ninh Phước, đạt 99,95%, CATP. Phan Rang - Tháp Chàm, đạt 99,96%, CAH Ninh Hải, đạt 94,32%; CAH Thuận Nam, đạt 92,22%).

+ Tổng số hồ sơ cư trú, hồ sơ cấp CCCD/CMND của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH đã scan trên hệ thống: 13.929/185.978 hồ sơ, đạt tỷ lệ 7,49% (CAH Thuận Bắc, đạt 30,47%; CAH Ninh Sơn, đạt 10,03%; CATP. Phan Rang - Tháp Chàm, đạt 8,26%; CAH Ninh Phước, đạt 5,08%; CAH Bắc Ái, đạt 5,04%; CAH Thuận Nam, đạt 4,19%; CAH Ninh Hải, đạt 1,33%).

## **2.4. Việc bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất**

- UBND các huyện, thành phố đã quan tâm phân bổ kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã, do đó cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ cho việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương. Bên cạnh đó, còn một số UBND cấp xã vẫn phải tận dụng trang thiết bị có sẵn, máy tính cấu hình thấp, nhất là chưa được trang cấp máy Scan phục vụ số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống đường truyền, kết nối thường bị lỗi, tải chậm..., nên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Nguồn nhân lực phục vụ công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đã được chú trọng, quan tâm bố trí cán bộ, công chức, viên chức có trình độ công nghệ thông tin đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính để thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận 01 cửa. Tuy nhiên công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử còn rất hạn chế chưa đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

## **2.5. Công tác triển khai mô hình điểm theo hướng dẫn của Bộ Công an – Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ**

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh – Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh về nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện “mô hình điểm” để thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương, qua đó UBND các huyện, thành phố đã chủ động rà soát, nghiên cứu vận dụng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện (*UBND huyện Bắc Ái, Thuận Nam, Thuận Bắc và UBND Tp. Phan Rang – Tháp Chàm*). Đặc biệt, ngày 02/11/2022 UBND huyện Thuận Bắc đã xây dựng và triển khai mô hình “Điểm trải nghiệm, hỗ trợ và hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến” trên địa bàn xã Bắc Phong theo Kế hoạch số 1523/KH-TCTĐA06 ngày 21/10/2022 của Tổ công tác đề án 06 huyện. Kết quả bước đầu triển khai đã phát huy hiệu quả của mô hình điểm này, tăng tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính so với trước khi thành lập. Đồng thời UBND huyện Thuận Bắc tiếp tục khảo sát và triển khai 02 mô hình “Đội xung kích hỗ trợ và hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến lưu động” và “ngày dịch vụ công trực tuyến”; UBND Tp. Phan Rang – Tháp Chàm xây dựng thí điểm 02 mô hình “*Điểm dịch vụ công trực tuyến*”, “*Thanh niên xung kích hỗ trợ và hướng dẫn Dịch vụ công trực tuyến lưu động*” trên địa bàn thành phố và chỉ đạo triển khai trong tháng 11/2022.

## **2.6. Triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020**

- Thực hiện Công văn 4024/UBND-TCDNC ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật Cư trú năm 2020 trên địa bàn tỉnh. UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo các ngành, đoàn thể và UBND cấp xã trên địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền 07 phương thức thay thế Sổ hộ khẩu, số tạm trú giấy có giá trị hết ngày 31/12/2022 để thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu

quả, nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà cho công dân trong thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân trên địa bàn tỉnh.

- Công an các huyện, thành phố đã chủ động xây dựng Kế hoạch Mở đợt cao điểm “90 ngày, đêm” triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022 và tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Đồng thời tham mưu cấp ủy, chính quyền cùng cấp chỉ đạo huy động cả hệ thống chính trị tại cơ sở cùng với lực lượng Công an triển khai thực hiện hiệu các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022 và tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Kết quả, cụ thể:

+ Công tác làm sạch dữ liệu tính đến ngày 21/11/2022: Cập nhật, rà soát, bổ sung thông tin còn thiếu: 31.113/31.113 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%; Cập nhật CMND 9 số: 27.058/27.058 trường hợp, đạt 100%; Rà soát xóa trùng thông tin: 193/193 trường hợp, đạt 100%; Điều chỉnh, cập nhật đối với hộ không có chủ hộ và hộ nhiều hơn 01 chủ hộ: 84/84 trường hợp, đạt 100%; Công tác rà soát phạm nhân: 1.256/1.256 trường hợp, đạt 100%; Rà soát thông tin BHXH: 917/917 trường hợp, đạt 100%.

+ Công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD, tính đến ngày 21/11/2022 toàn tỉnh đã thu nhận được: 564.197/595.083 trường hợp (đạt 94,4%), cụ thể: PC06: 98.080 hồ sơ, CATP Phan Rang – Tháp Chàm: 99.173 hồ sơ, CAH Bác Ái: 23.456 hồ sơ, CAH Ninh Sơn: 65.668 hồ sơ, CAH Ninh Hải: 83.819 hồ sơ, CAH Ninh Phước: 106.338 hồ sơ, CAH Thuận Bắc: 35.833 hồ sơ, CAH Thuận Nam: 51.830 hồ sơ.

+ Tổng số thu nhận hồ sơ định danh điện tử, tính đến ngày 21/11/2022, toàn tỉnh đã thu nhận được 40.796/73.307 tài khoản mức 2, đạt 55,65%, cụ thể: PC06: 6.950 hồ sơ, CATP Phan Rang – Tháp Chàm: 7.177 hồ sơ, CAH Bác Ái: 602 hồ sơ, CAH Ninh Sơn: 3.110 hồ sơ, CAH Ninh Hải: 5.460 hồ sơ, CAH Ninh Phước: 10.416 hồ sơ, CAH Thuận Bắc: 2.406 hồ sơ, CAH Thuận Nam: 4.675 hồ sơ.

### III. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

#### 1. Ưu điểm

- Xác định “Việc triển khai Đề án 06/CP là một nhiệm vụ quan trọng có tính lan tỏa cao, lợi ích thiết thực, hiệu quả trước mắt và lâu dài” theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy, các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã tổ chức quán triệt, tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Qua đó các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, đoàn thể và UBND cấp xã triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương. UBND các huyện, thành phố đã thành lập Tổ công tác từ cấp huyện, đến cấp thôn đúng theo hướng dẫn của Bộ Công an – Thường trực tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

- 65/65 UBND cấp xã được trang bị máy tính có kết nối Internet phục vụ hướng dẫn đăng ký, sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Bước đầu triển khai thực hiện đã đạt được kết quả nhất định, qua đó đã hướng dẫn hơn 2.000 lượt người dân, doanh nghiệp khi liên hệ thực hiện các thủ tục như: *Đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh, đăng ký thay đổi hộ kinh doanh, đăng ký cấp lại hộ kinh doanh, đăng ký chấm dứt hộ kinh doanh, đăng ký thường trú, thông báo lưu trú, đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn...*

- Biểu dương UBND huyện Thuận Bắc đã chủ động triển khai thực hiện mô hình điểm theo hướng dẫn của Bộ Công an bước đầu mang lại hiệu quả. Bên cạnh đó đã chủ động kiểm tra đôn đốc các ngành, đoàn thể và UBND cấp xã. Nhất là đã thẳng thắn phê bình, nhắc nhở đối với các đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc; kịp thời khen thưởng đối với 05 tập thể và 07 cá nhân có thành tích trong thực hiện Đề án 06/CP.

Làm việc với Đoàn kiểm tra nhìn chung các đơn vị đã bố trí lãnh đạo, cán bộ chuyên trách cùng phối hợp, trong đó có 07/13 đơn vị được kiểm tra có đồng chí Giám đốc Sở và Chủ tịch UBND cấp huyện (*Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Chủ tịch UBND Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, UBND huyện Thuận Bắc, UBND huyện Thuận Nam*) thể hiện sự quan tâm, sâu sát của người đứng đầu đối với việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Đối với các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố**

- Có 04 UBND cấp huyện (*UBND huyện Bác Ái – PCT phụ trách, UBND huyện Ninh Hải, UBND huyện Ninh Sơn, UBND huyện Ninh Phước*) phân công đồng chí Phó Chủ tịch làm việc với Đoàn kiểm tra và có 02 Sở (*Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường*) không có lãnh đạo Sở làm việc với Đoàn kiểm tra mà phân công Chuyên viên văn phòng Sở làm việc với Đoàn kiểm tra. Qua đó thể hiện sự chưa có sự quan tâm, nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Đặc biệt Sở Tài nguyên và Môi trường không chuẩn bị các nội dung phục vụ Đoàn kiểm tra; không xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP theo chỉ đạo của UBND tỉnh (*Đoàn kiểm tra không có cơ sở để tiến hành kiểm tra tại Sở Tài nguyên và Môi trường*); nhận thức của người đứng đầu một số Sở, ngành, địa phương còn hạn chế, chưa nắm vững được nhiệm vụ của Đề án 06/CP, tập trung giao 01 cán bộ phụ trách tham mưu triển khai thực hiện (*Ninh Phước, Ninh Sơn, Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường*).

- Ngày 06/01/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký, ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, qua thời gian triển khai thực hiện Đề án 06/CP đến nay, sự vào cuộc của hệ thống chính trị tại địa phương còn chậm; chưa quyết tâm, quyết liệt (các huyện Ninh Hải, Ninh Phước, Ninh Sơn, Bác Ái, Sở Tài nguyên và Môi trường).

**Nguy cơ:** Không phát huy được vai trò, trách nhiệm, tinh tiên phong, gương mẫu đi đầu của người đứng đầu các Sở, ngành và cấp ủy đảng, chính quyền địa phương. Không hoàn thành được chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

- Sở Thông tin và Truyền thông đã tập trung triển khai thực hiện rất nhiều nhiệm vụ trong trọng tâm của Đề án 06/CP theo chỉ đạo. Tuy nhiên việc triển khai thực hiện việc khắc phục, nâng cấp hệ thống thông tin phục vụ kết nối chính thức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư còn chậm tiến độ, có nguy cơ không bảo đảm hoàn thành kết nối trước ngày 31/12/2022 (từ tháng 5/2022 Bộ Công an đã chỉ ra một số tồn tại của hệ thống thông tin cần khắc phục); chưa xây dựng kho dữ liệu dùng chung, điền thông tin để người dân chỉ phải kê khai 1 lần

**Nguy cơ:** Không kết nối chính thức được với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước 31/12/2022 gây khó khăn cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự khi Sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022; Không giải quyết được các thủ tục hành chính các cấp khi công dân thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Công tác tuyên truyền về các tiện ích của Đề án 06/CP đã được quan tâm chỉ đạo và đẩy mạnh triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Tuy nhiên tại thời điểm kiểm tra, Đoàn kiểm tra ghi nhận tại các trụ sở của các Sở và UBND cấp huyện vẫn chưa bố trí khẩu hiệu, pano, apphich... để tuyên truyền trực quan cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân khi liên hệ thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự.

**Nguy cơ:** Không huy động được sự vào cuộc của hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương. Người dân, doanh nghiệp không đồng hành cùng chính quyền, địa phương trong triển khai thực hiện chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP của một số dịch vụ còn thấp, nhiều dịch vụ công chưa phát sinh hồ sơ (Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình – Bảo hiểm xã hội; Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe – Sở Giao thông; Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí – Sở Tư pháp...).

**Nguy cơ:** Không đáp ứng được yêu cầu của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia; không phục vụ được lợi ích của người dân, doanh nghiệp theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ “lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm”.

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn Tổ công tác cấp thôn còn nhiều hạn chế, chưa được quan tâm đúng mức, do đó chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của Tổ công tác này. Việc thành lập Tổ công tác còn nặng về hình thức chưa được chú trọng về tổ chức hoạt động; không phát huy được hiệu quả của Tổ công tác.

**Nguy cơ:** Không truyền tải được các chủ trương, đường lối và quan điểm chỉ đạo Chính phủ, nhất là các tiện ích của Đề án 06/CP đến cơ sở; không tạo sự lan tỏa trong cộng đồng, người dân và doanh nghiệp trong chuyển đổi số quốc gia.

- Công tác số hoá hộ tịch của Sở Tư pháp chưa được quan tâm triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 2073/KH-UBND ngày 11/06/2020 của UBND tỉnh (thực

hiện trong năm 2021, 2022). Kinh phí phục vụ số hóa dữ liệu hộ tịch từ Sở hộ tịch với dự kiến Tổng kinh phí làm tròn là 17,673,000,000 (Mười bảy tỷ, sáu trăm bảy mươi ba triệu đồng), tuy nhiên đến nay kinh phí chưa được phân bổ nên việc triển khai số hoá chưa thực hiện.

*Nguy cơ: Không thực hiện việc kết nối, liên thông dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công, hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh với phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp theo tiến độ của Đề án 06/CP.*

- Cán bộ, công chức, viên chức chưa tự giác tiên phong, gương mẫu đi đầu trong thực hiện các nhiệm vụ như: đăng ký sim điện thoại chính chủ để đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, chưa cài đặt phần mềm ứng dụng VneID định danh điện tử và tuyên truyền, vận động người thân cùng cài đặt, đăng ký dịch vụ công, như vậy thì không thể biết để hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến...

## **2.2. Đối với lực lượng Công an**

- Công an các đơn vị, địa phương đã tập trung triển khai thực hiện quyết liệt công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, định danh điện tử theo chỉ đạo của Bộ Công an. Tuy nhiên qua kiểm tra Công an các huyện, thành phố chưa làm tốt vai trò tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo và huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị tại địa phương phối hợp lực lượng Công an cùng cấp vận động, tuyên truyền người dân cấp CCCD, định danh điện tử.

*Nguy cơ: Chậm tiến độ, không hoàn thành chỉ tiêu thu nhận hồ sơ cấp CCCD cho 100% công dân có đủ điều kiện cấp CCCD, định danh điện tử trước 31/12/2022, gây khó khăn cho công dân khi thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hết giá trị sử dụng (một số đơn vị còn nhiều công dân chưa được cấp CCCD: Ninh Phước, Phan Rang – Tháp Chàm...)*

- Dữ liệu dân cư là dữ liệu gốc, là tài nguyên đặc biệt, việc bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” có ý nghĩa sống còn, cần phải được duy trì thường xuyên, quyết liệt. Tuy nhiên qua kiểm tra, rà soát dữ liệu dân cư trên hệ thống vẫn còn tồn tại nhiều dữ liệu chưa bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” (một số đơn vị để phát sinh dữ liệu chưa làm sạch: Ninh Phước, Phan Rang – Tháp Chàm)...

*Nguy cơ: Dữ liệu dân cư chưa đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”, có nguy cơ gây mất niềm tin của người dân, không thực hiện được các giao dịch dân sự.*

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ cư trú, hồ sơ cấp CCCD/CMND của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH có tỷ lệ scan trên hệ thống thấp, mới đạt tỷ lệ 7,49% (hoàn thành trước tháng 6/2023)

*Nguy cơ: Không hoàn thành chỉ tiêu, tiến độ theo kế hoạch đề ra, ảnh hưởng đến kết quả triển khai tái cấu trúc hồ sơ thủ tục hành chính trong lực lượng Công an nhân dân (07/07 huyện, thành phố đều có nguy cơ không hoàn thành chỉ tiêu).*

## **3. Nguyên nhân**

- Nhận thức của một số bộ phận người dân vẫn còn hạn chế; chưa nắm được mục đích ý nghĩa và tiện ích của Đề án mang lại nên ít nhiều còn thờ ơ với việc

triển khai Đề án 06/CP; khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.. người dân vẫn giữ thói quen giải quyết thủ tục hành chính bằng hình thức trực tiếp.

- Cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin còn nhiều hạn chế, đường truyền kết nối thường xuyên load chậm, lỗi mất kết nối, không ổn định ảnh hưởng đến kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử. Bên cạnh đó việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên thực tế vẫn còn hạn chế, do hệ thống phần mềm, TTHC chưa thật sự thuận tiện, cách thức thực hiện đăng ký tài khoản dịch vụ công còn nhiều thao tác chưa tạo niềm tin cho người dân và doanh nghiệp khi tham gia khai thác sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

- Đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT cấp huyện và cấp xã còn hạn chế. Một số cơ quan, địa phương chưa quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí công chức chuyên trách hoặc cán bộ phụ trách về CNTT tại đơn vị, nhất là đối với cấp xã.

- Nguồn kinh phí phục vụ Đề án 06/CP còn hạn chế, chưa đáp ứng được công tác tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP; nhất là kinh phí hoạt động của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tại cấp thôn chưa được quan tâm hỗ trợ do đó chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của Tổ công tác này và thực tế đang còn hình thức, hoạt động không hiệu quả.

#### **IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ CỦA ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA**

- Đề nghị Cơ quan thường trực báo cáo, đề nghị Bộ ngành Trung ương và Bộ Tư pháp hướng dẫn về Quy trình tái cấu trúc đối với thủ tục Liên thông Đăng ký Khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí; Liên thông Đăng ký Khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi theo Đề án 06/CP để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

- Quan tâm thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Đề nghị UBND tỉnh cấp và hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Đề án 06/CP, đặc biệt kinh phí hỗ trợ, duy trì các hoạt động của các thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp cơ sở, giúp nâng cao trách nhiệm của các thành viên Tổ công tác Đề án 06 tại địa phương. Trang cấp bổ sung máy Scan cho UBND cấp xã phục vụ số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

- Sớm có giải pháp nâng cấp, khắc phục đường truyền, bảo đảm kết nối ổn định phục vụ tiếp nhận, giải thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa tại cơ sở.

- Các Sở ,ban, ngành cần có văn bản triển khai, hướng dẫn cụ thể nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện kể cả các quy chế phối hợp giữa các ngành liên quan để triển khai xuống cấp huyện, xã để thống nhất thực hiện từ tỉnh đến cơ sở.

#### **V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI**

Để thực hiện Đề án 06/CP thành công, hiệu quả và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP, thực hiện tốt vai trò

thường trực tham mưu với cấp ủy, Ủy ban nhân dân các cấp, phát huy tinh tiên phong, gương mẫu đi đầu của thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP các cấp trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực và địa bàn quản lý. *Duy trì quyết tâm chính trị cao* và bảo đảm công tác chỉ đạo quyết liệt, nhất quán, xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cơ sở, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị, địa phương. Phải xác định việc thực hiện Đề án 06/CP là *trách nhiệm chính trị, trách nhiệm pháp lý*. Do đó, Đoàn kiểm tra đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh – Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh, cụ thể như sau:

1. *Phê bình* đối với người đứng đầu các đơn vị, địa phương (Sở Tài nguyên và Môi trường, huyện Ninh Hải, huyện Ninh Phước, huyện Bác Ái) chưa quyết tâm, quyết liệt trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

## 2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tập trung **hoàn thành** việc nâng cấp, khắc phục hệ thống thông tin bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin, thực hiện kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06/CP. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh mời Cục An ninh mạng – Bộ Công an kiểm tra an ninh, an toàn chậm nhất trước 15/12/2022 để bảo đảm hoàn thành kết nối trước ngày 31/12/2022. Việc này nếu không hoàn thành Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

- Hàng tháng **theo dõi, đánh giá** kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến cấp bộ, cấp tỉnh để tham mưu báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp thực hiện đẩy mạnh tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến. Trong đó tập trung 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP và 29 dịch vụ công theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ (*kết quả đánh giá tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến lồng ghép báo cáo hàng tháng về kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP*). Đồng thời tiếp tục rà soát đề xuất cắt giảm các dịch vụ công trực tuyến không phát sinh hồ sơ trên cổng dịch vụ công theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại thông báo số 264/TB-VPCP (*hoàn thành trước ngày 05/12/2022*).

## 3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Tiếp tục phối hợp các đơn vị liên quan **ngiên cứu** các giải pháp thúc đẩy việc chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong thực hiện chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Đồng thời khẩn trương phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Ninh Thuận, Bảo hiểm xã hội, Sở Tài chính nghiên cứu, tạo lập tài khoản an sinh xã hội phục vụ chi trả lương hưu, trợ cấp thiên tai, bệnh dịch qua tài khoản..., hỗ trợ công dân trong việc thuê nhà trọ khắc phục tình trạng thông tin không chính xác và hạn chế tiêu cực, bảo đảm đúng lộ trình, tiến độ và hướng dẫn của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

## 4. Sở Tư pháp

Khẩn trương tham mưu **báo cáo, đề xuất** UBND tỉnh triển khai các giải pháp thực hiện số hoá dữ liệu hộ tịch theo hướng dẫn Công văn số 1437/BTP-

CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc số hóa Sổ hộ tịch và chỉ đạo của UBND tỉnh. Đồng thời nghiên cứu các giải pháp, hướng dẫn bộ phận tư pháp cơ sở đẩy mạnh tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP theo thẩm quyền.

### 5. Sở Y tế

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các giải pháp **làm sạch** dữ liệu tiêm chủng; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh kiểm tra, rà soát lại các thiết bị đọc thẻ, mã Code không đảm bảo tiêu chuẩn, thường xuyên bị lỗi... để có giải pháp thay thế các thiết bị theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế, Bộ Công an (*liên hệ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội – Bộ Công an để được hỗ trợ*).

### 6. Các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố

- Khẩn trương **khắc phục** những tồn tại mà Đoàn kiểm tra nêu trên. Đồng thời khẩn trương triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Đề nghị các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai ngay việc **phân chỉ tiêu cụ thể** về kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và các nhiệm vụ của Đề án 06/CP, trong đó ưu tiên việc phân chỉ tiêu đối với 25 dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06/CP và 29 dịch vụ công theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ cho các phòng, ban, bộ phận chuyên môn, UBND cấp xã và báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND theo dõi chỉ đạo (*hoàn thành trước 10/12/2022*).

- Tiếp tục tổ chức **quán triệt** cho cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò quan trọng của Đề án 06/CP. Từng cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tuyên truyền, vận động người thân chấp hành các quy định về cư trú; đăng ký tài khoản định danh điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến,... Duy trì quyết tâm chính trị cao và bảo đảm công tác chỉ đạo quyết liệt, nhất quán, xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cơ sở, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị, địa phương. Phải xác định việc thực hiện Đề án 06/CP là trách nhiệm chính trị, trách nhiệm pháp lý.

- Chủ động **rà soát** lại các nhiệm vụ của Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 590/KH-UBND ngày 15/9/2022, để đưa ra giải pháp, thời gian thực hiện, trong đó khẩn trương đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thuộc Đề án 06/CP và 29 dịch vụ công theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; chủ động kiểm tra, rà soát tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh giải quyết hồ sơ dịch vụ công tại cấp huyện và cấp xã bảo đảm các yêu cầu đề ra.

- Khẩn trương triển khai, **xây dựng** mô hình điểm tại địa phương theo định hướng nội dung “mô hình điểm” của Bộ Công an, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm 2022. Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các thiết bị máy tính có kết nối Internet được trang cấp phục vụ hướng dẫn người dân về nộp hồ sơ trực tuyến trên

tất cả các lĩnh vực để hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản dịch vụ công quốc gia khi đến nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở UBND cấp xã.

- Trưởng Công an cấp huyện, cấp xã phát huy vai trò tham mưu **huy động** cả hệ thống chính trị tại cơ sở, nhất là Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, học sinh, sinh viên... cùng với lực lượng Công an triển khai thực hiện hiệu cao điểm “90 ngày, đêm” triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022 và tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Trong đó chú trọng phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã, cấp thôn phối hợp lực lượng Công an rà soát, thống kê cụ thể các trường hợp chưa cấp CCCD để có giải pháp thu nhận hồ sơ cấp CCCD hiệu quả. Đồng thời vận động, tuyên truyền người dân, doanh nghiệp trên địa bàn hiểu được lợi ích, tiện ích của thẻ CCCD gắn chip, định danh điện tử để người dân, doanh nghiệp biết, phối hợp thực hiện và liên hệ cơ quan Công an để thu nhận hồ sơ cấp CCCD. Bảo đảm hoàn thành tiến độ cấp CCCD, định danh điện tử theo chỉ đạo của Bộ Công an phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú năm 2020 khi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022.

- Công an cấp huyện - Thường trực Tổ công tác Đề án 06 phải phát huy vai trò tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo và thành lập ngay các đoàn kiểm tra để tổ chức **kiểm tra, đôn đốc** UBND cấp xã về thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương. Đồng thời nghiên cứu đề xuất **sát nhập Tổ công nghệ số cộng đồng với Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp thôn** để thực hiện lồng ghép việc tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện chuyển đổi số với thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tình hình kết quả kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Tổ kiểm tra Đề án 06 tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh – Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh biết, theo dõi, chỉ đạo thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo CAT;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;
- PV01;
- Lưu: VT, PC06 (Đ1).

**TM. ĐOÀN KIỂM TRA  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH  
Đại tá Lê Quang Đồng**

